

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bình Phước, ngày 06/5/ 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012 và KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

Năm 2012 đánh dấu hoàn thành 5 năm hoạt động của Công ty dưới hình thức công ty cổ phần, Ban lãnh đạo và CBNV Công ty CP thủy điện Thác Mơ đã cố gắng phát huy tối đa những thế mạnh và nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD do Đại hội cổ đông thông qua.

1. Thuận lợi

- Tình hình khí tượng thủy văn diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về hồ cao hơn trung bình nhiều năm.
- Trang thiết bị kỹ thuật cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và hoạt động kinh doanh dịch vụ.
- Công ty có đội ngũ CBNV trẻ, năng động, trình độ kỹ thuật chuyên môn cao, luôn nỗ lực đoàn kết, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Khó khăn

- Việc ký kết giá điện với Tập đoàn điện lực Việt Nam chậm nên Công ty không tham gia thị trường điện cạnh tranh trong năm 2012.
- Công tác đầu tư các dự án nguồn điện còn gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn ưu đãi lãi suất thấp khan hiếm, phải vay vốn ngân hàng thương mại lãi suất cao, suất đầu tư không hiệu quả.
- Việc triển khai các dự án gặp vướng mắc nhiều về các thủ tục, đặc biệt là Thủy điện Đại Nga do gặp khó khăn trong công tác nổ mìn nên tiến độ đã thực hiện chậm so với kế hoạch đề ra.

Ban Lãnh đạo Công ty luôn nhận thức rõ trách nhiệm trước Cổ đông, mọi hoạt động của Ban điều hành luôn theo sát các định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2012 với mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và mang lại hiệu quả lợi nhuận cao nhất.

Trong kỳ Đại hội thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2012, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2013.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

1. Công tác vận hành sản xuất

- a. Sản lượng điện giao nhận của công ty năm 2012 đạt **946,69** triệu kWh, bằng 127,3 % kế hoạch sản xuất đã được Đại hội cổ đông năm 2012 thông qua (743,5 triệu kWh). Để đạt được kết quả này, ngoài việc điều kiện thủy văn trong năm có chuyển biến tốt hơn dự kiến, Công ty cũng đã quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp:
- Luôn theo dõi sát diễn biến lưu lượng về, phối hợp với Điều độ Quốc gia có kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa mang lại hiệu quả cao nhất.
 - Công ty cũng đặc biệt chú trọng thực hiện công tác SCL trung đại tu, hoàn thành kế hoạch sửa chữa thường xuyên thiết bị và kiểm tra duy tu hệ thống đề đập đảm bảo an toàn tuyệt đối cho vận hành công trình.
- b. Mức nước hồ vào cuối ngày 31/12/2012 là 216,387 mét, thấp hơn mức nước dự kiến (217,07 mét).

2. Kết quả kinh doanh

Sản lượng điện và doanh thu trong năm vượt kế hoạch đề ra. Giá điện kế hoạch năm 2012 là 474,416 đ/kWh, giá điện đã ký hợp đồng với EVN là 493,12 đ/kWh (từ tháng 1-6) và 494,42 đ/kWh (từ tháng 7-12). Số liệu tổng hợp thực hiện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Ghi chú
1	Sản lượng điện (triệu kWh)				
	A. Sản lượng phát	751,0	958,35	127,61	
	B. Sản lượng giao nhận	743,5	946,69	127,33	
2	Doanh thu (triệu đồng)	357.372	496.410	138,91	
	A. Doanh thu điện	352.728	467.584		
	B. Doanh thu dịch vụ	2.694	8.415		
	C. Thu nhập khác	-	9.597		
	D. Doanh thu hoạt động tài chính	1.950	10.814		
3	Tổng chi phí (triệu đồng)	302.893	305.909	100,99	
	A. Chi phí sản xuất điện	300.387	290.921		
	B. Chi phí HD DV	2.505	6.531		

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt (%)	Ghi chú
	C. Chi phí khác	-	8.457		
4	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	404,02	307,3		
5	Lợi nhuận kế toán (triệu đồng)	54.480	190.501		
6	Thuế thu nhập DN (triệu đồng)	13.620	47.678		
7	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	40.860	142.823		
8	TS LN sau thuế trên VDL (%)	5,84	20,4		

3. Vốn và hoạt động đầu tư

a. Vốn

- Vốn điều lệ của Công ty 700 tỷ đồng được chia thành 70 triệu cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, trong đó Tập đoàn điện lực Việt Nam - cổ đông nhà nước - nắm giữ 51,92%, Công ty tài chính CP điện lực 23,01%, Công ty CP cơ điện lạnh 12,46% và các cổ đông khác nắm giữ 12,61% VDL.
- Tổng nguồn vốn đến cuối năm 2012 là 1.314,8 tỷ đồng, trong đó:
 - Vốn chủ sở hữu là 891,7 tỷ đồng, chiếm 67,82% (bao gồm: Vốn cổ phần do Cổ đông đóng góp là 700 tỷ đồng, Quỹ đầu tư phát triển 25,9 tỷ đồng, Quỹ dự phòng tài chính 17,1 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 142,8 tỷ đồng, vốn khác 5,9 tỷ đồng).
 - Các khoản nợ phải trả 423,1 tỷ đồng, chiếm 32,18%, trong đó nợ vay dài hạn của Công ty theo phương án cổ phần hóa còn lại đến cuối năm 2012 là 260,2 tỷ đồng (bao gồm: Vốn vay từ Tập đoàn Điện lực Việt Nam 85,2 tỷ đồng và vay của Công ty cổ phần tài chính điện lực 175 tỷ đồng).

b. Hoạt động đầu tư

- Đầu tư góp vốn, thu hồi vốn và đầu tư phát triển:
 - Công ty đã tích cực chủ động nghiên cứu tìm hiểu các dự án phát triển nguồn điện và tham gia góp vốn đầu tư dài hạn với tổng giá trị đầu tư trong năm 2012 đạt 70,102 tỷ đồng, bao gồm:
 - Dự án thủy điện Đại Nga 47,203 tỷ đồng.
 - Thủy điện Đăkrosa 21,299 tỷ đồng (bao gồm: Chuyển từ nợ vay sang góp vốn và lãi tiền vay, lãi trái phiếu).
 - Công ty ĐTKT hồ thủy điện Thác Mơ 1,4 tỷ đồng.
 - Công ty CP phong điện Thuận Bình 0,2 tỷ đồng.

Tính đến hết năm 2012 tổng vốn góp Công ty đã đầu tư là **299,152** tỷ đồng.

Việc đầu tư dài hạn vào các dự án nguồn điện thể hiện tầm nhìn chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Công ty, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn một cách bền vững.

Trong đó:

❖ **Tình hình thực hiện dự án thủy điện Đại Nga**

Dự án thủy điện Đại Nga tại xã Lộc Nga thành phố Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng, gồm 3 tổ máy có tổng công suất lắp đặt 10MW với tổng mức đầu tư 281,633 tỷ đồng. Tổng số vốn đã giải ngân đến thời điểm 20/12/2012: 81,191.tỷ đồng, trong đó năm 2012 là 43,5 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2012, khối lượng thực hiện công trình đã hoàn thành như sau:

- Đập tràn: đã đào được 90% khối lượng hồ móng.
- Tuyến Năng lượng: Đã đào được 40% khối lượng cần đào.
- Nhà máy: Đã cơ bản đào xong hồ móng.

❖ **Tình hình hoạt động thủy điện Đakrosa**

Nhà máy thủy điện Đakrosa gồm 2 nhà máy Đakrosa-1 công suất 7,5 MW và Đakrosa-2 công suất 2,4 MW đặt tại Km 9, xã Ngọc Tú, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum do Công ty cổ phần thủy điện Đakrosa quản lý có vốn điều lệ hiện nay là 79.539.690.000 đồng (trong đó, vốn của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ là: 48.272.700.000 đồng, chiếm 60,69%/VĐL). Cả hai nhà máy đều đã đi vào vận hành với sản lượng điện bình quân hàng năm đạt 44 triệu kWh. Kết quả năm 2012 sản lượng phát đạt 48,2 triệu kWh, doanh thu bán điện hơn 41,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế khoảng 9,3 tỷ đồng.

❖ **Tình hình thu hồi vốn đã góp**

- Công ty CP thủy điện Srêpôk: Theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông về thanh lý tài sản Công ty cổ phần thủy điện Srepok ngày 14/11/2012, Công ty cổ phần thủy điện Srepok sẽ tiến hành thanh lý tài sản và chi trả cho Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ số tiền 10.748.592.000 đồng.
- Công ty CP thủy điện Sesan 4: đã tiến hành họp đại hội cổ đông bất thường lần 2 năm 2012 vào ngày 17/12/2012 và ra nghị quyết số 02/NQ-SS4. Theo đó, Hội đồng quản trị phối hợp cùng ban quản lý

thủy điện 4 liên hệ Tập đoàn điện lực Việt Nam thu xếp vốn trả cho các cổ đông trong đó có Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ.

▪ **Đầu tư phát triển:**

Công ty luôn chú trọng việc đầu tư trang thiết bị, phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Trong năm 2012, tổng giá trị đầu tư phát triển là **4,466** tỷ đồng.

- Dự án Nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng:

Căn cứ quyết định phê duyệt hồ sơ mời thầu 3 gói xây lắp chính của EVN, từ ngày 05/9/2012 Công ty đã tổ chức phát hành hồ sơ mời thầu, đánh giá thầu. Hiện nay đang lập kế hoạch và trình báo cáo đánh giá thầu ra EVN/JICA phê duyệt, đồng thời tổ chức lập tổng mức đầu tư hiệu chỉnh trình các cấp thẩm quyền phê duyệt theo chủ trương của EVN.

Tình hình giải ngân công trình NM Thác Mơ mở rộng đến hết năm 2012 đạt **68,159** tỷ đồng.

4. Công tác an toàn bảo hộ lao động, PCCC và PCLB

a. Trong năm 2012 Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch AT-BHLĐ và VSLĐ; trang bị đầy đủ dụng cụ KTAT, thiết bị PCCC, PCLB, phương tiện bảo vệ cá nhân; thực hiện tốt công tác huấn luyện tuyên truyền KTAT-BHLĐ-PCCC. Trong năm đã tổ chức công tác chấm điểm BHLĐ vào tháng 12/2012, kết quả kiểm tra cho thấy các đơn vị đã có sự chuyển biến tích cực rõ rệt so với năm 2011.

b. Công tác phòng chống cháy nổ: Công ty đã kết hợp với Phòng cảnh Sát PCCC Công an tỉnh Bình Phước xây dựng Phương án phòng cháy chữa cháy, huấn luyện, hướng dẫn và diễn tập thao tác chữa cháy cho các cán bộ, công nhân viên trong toàn Công ty.

c. Công tác PCLB - tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai, đảm bảo an toàn đê đập:

- Vận hành công trình điều tiết chống lũ tuân theo quy định của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Thác Mơ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình, cung cấp điện cho hệ thống điện Quốc gia.

- Sau mỗi trận lũ và sau cả mùa lũ, Công ty đã tiến hành công tác kiểm tra tình trạng ổn định, an toàn của công trình, thiết bị bao gồm cả ảnh hưởng ở khu vực hạ lưu, phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra thiệt hại vùng hạ du. Toàn bộ công trình và thiết bị ổn định, không phát hiện dấu hiệu hư hỏng.

- d. Công ty đã thực hiện đo kiểm giám sát môi trường theo quy định của Nhà nước (tiền hành vào ngày 13/7 và 13/12 với tổng chi phí 46,396 triệu đồng). Kết quả đo kiểm cho thấy tất cả các chỉ tiêu môi trường quan trọng đều đạt và ổn định qua nhiều năm.
- e. Công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBNV xác định kết quả tốt, không có CBNV mắc bệnh nghề nghiệp.

5. Công tác xây dựng tài liệu, thể chế và văn hóa doanh nghiệp

- a. Trong năm 2012 Công ty đã ban hành mới và hiệu chỉnh phù hợp nhiều tài liệu quan trọng giúp cho hoạt động quản lý SXKD của đơn vị ngày càng hiệu quả hơn.
- b. Việc duy trì thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 đã nâng cao hiệu quả quản lý, đồng thời tăng uy tín thương hiệu Công ty.
- c. Công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp:

Công ty luôn chú trọng thực hiện đúng theo nội dung tài liệu văn hóa Công ty và các quy định về sử dụng nhãn hiệu đã ban hành, hoàn thành tổng kết xây giá trị chuyên nghiệp giai đoạn 1 và tiếp tục triển khai xây dựng giá trị chuyên nghiệp giai đoạn 2 từ tháng 12/2012 đến tháng 06/2013 với kế hoạch cụ thể như sau:

- Xây dựng Con người chuyên nghiệp.
- Xử lý công việc chuyên nghiệp.
- Cơ sở vật chất và văn hóa công sở.

6. Công tác tổ chức lao động và đào tạo

Tổng số CBNV Công ty đến ngày 31/12 là 139 người (bao gồm 6 ThS, 48 ĐH, 44 CĐ-TC và 41 CN) tăng 5 người so với cuối năm 2011. Trong năm Công ty đã tuyển dụng thêm 9 nhân viên mới và có 4 trường hợp nghỉ việc theo nguyện vọng.

Công ty đã điều chuyển cán bộ giữa các đơn vị và bố trí lại 5 trường hợp, bổ nhiệm 5 chức danh quản lý (bao gồm 2 Trưởng đơn vị, 2 Phó đơn vị và 1 Đội trưởng).

Trong năm đã cử đi bồi dưỡng các khóa đào tạo ngắn hạn chuyên môn nghiệp vụ cho 133 người, đào tạo nâng bậc cho 6 người.

7. Chăm lo đời sống CBCNV

- a. Công ty luôn chú trọng việc nâng cao đời sống CBNV, đảm bảo duy trì quỹ lương năm sau cao hơn năm trước, năm 2012 thu nhập bình quân của CBNV đạt 10.980.000 đồng (năm 2011: 10.213.000 đồng; năm 2010: 9.320.000 đồng; năm 2009: 8.251.000 đồng).

- b. Các chế độ chính sách cho người lao động luôn được Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, trong năm 2012 đã trích đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ.
- c. Công ty luôn quan tâm việc khen thưởng động viên CBNV phát huy cao độ tinh thần làm việc sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch sản xuất của Công ty. Năm 2012 Công ty đã phối hợp Công đoàn chi tổng số tiền khen thưởng là **2.584** triệu đồng.

IN T V O 1M

PHẦN II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2013

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 và tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013, Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần thủy điện Thác Mơ đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2013 như sau:

1. Mục tiêu năm 2013

Năm 2013 Công ty tập trung cho các mục tiêu chính sau:

- a. Đảm bảo vận hành phát điện ổn định, liên tục, an toàn hai tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện.
- b. Tham gia thị trường điện cạnh tranh, tính toán chào giá hợp lý nhằm khai thác tối ưu hồ chứa để đạt sản lượng và doanh thu cao nhất.
- c. Hoàn thành công tác chuẩn bị để khởi công và xây dựng Nhà máy Thác Mơ mở rộng công suất 75MW.
- d. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo dài hạn phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.
- e. Phát huy hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào mọi mặt hoạt động SXKD.
- f. Hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2007.
- g. Đẩy mạnh công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao vai trò, vị thế và thương hiệu Công ty.
- h. Tìm hiểu, đầu tư các dự án nguồn điện.
- i. Chăm lo đời sống CBCNV.

2. Các nhiệm vụ - chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2013

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a. Kế hoạch sản lượng sản xuất điện

- | | |
|--|---------------|
| - Sản lượng điện đầu cực | 781 triệu kWh |
| - Mức nước hồ đầu năm | 216,387 m |
| - Mức nước hồ cuối năm | 217 m |
| - Tỷ lệ điện tự dùng (đã bao gồm tổn thất máy biến áp) | 1,3 % |

b. Kế hoạch tài chính

Giá điện năm 2013 là 503,84 đ/kWh.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013
1	Sản lượng điện (triệu kWh)			
	A. Sản lượng phát	751,0	958,35	781
	B. Sản lượng giao nhận	743,5	946,69	772
2	Doanh thu (triệu đồng)	357.372	496.410	402.003
	A. Doanh thu điện	352.728	467.584	388.964
	B. Doanh thu dịch vụ	2.694	8.415	3.100
	C. Doanh thu hoạt động tài chính	1.950	10.814	5.000
	D. Thu nhập từ công ty con (Đakrosa)			4.939
	E. Thu nhập khác		9.597	
3	Tổng chi phí (triệu đồng)	302.893	305.909	300.102
	A. Chi phí sản xuất điện	300.387	290.921	297.219
	B. Chi phí HĐ DV	2.505	6.531	2.883
	C. Chi phí khác	-	8.457	-
4	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	404,02	307,30	385,00
5	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng):	54.480	190.501	101.901
	A. Lợi nhuận của Thác Mơ			96.962
	B. Lợi nhuận của công ty con			4.939
6	Thuế thu nhập DN (triệu đồng):	13.620	47.678	24.241
	A. Thuế thu nhập DN của Thác Mơ			24.241
	B. Thuế thu nhập DN của công ty con			-
7	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	40.860	142.823	77.661
8	TS LN sau thuế trên VDL (%)	5,84	20,40	11,09

2.2. Kế hoạch sử dụng vốn**a. Kế hoạch đầu tư**

22,9 tỷ đồng

- Đầu tư xây dựng công trình

9,1 tỷ đồng

Stt	Công trình đầu tư	Giá trị (tỷ đồng)
1	Dự án khu nhà làm việc và nhà ở CBCNV tại Đồng Xoài	6,6
2	Dự án quy hoạch khu cư xá Phước Long	1,5
3	Cắm mốc ranh giới đất công trình	1,0
Tổng cộng		9,1

- Đầu tư phát triển

13,8 tỷ đồng

Stt	Thiết bị	Giá trị (tỷ đồng)
I	Mua sắm trang thiết bị	10,8
1	Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác sửa chữa, vận hành	1,6
2	Mua mới xe 7 chỗ	1,2
3	Mua mới xe 16 chỗ	1,1
4	Mua mới và lắp đặt máy nén khí 40 kg/cm ²	3,5
5	Lắp đặt hệ thống camera quan sát bảo vệ	2,0
6	Chương trình Tiết kiệm năng lượng	1,4
II	Dự án "Kế hoạch ứng phó khẩn cấp hạ du"	3,0
Tổng cộng		13,8

b. Kế hoạch góp vốn

60 tỷ đồng

- Góp vốn 60 tỷ đồng vào Công ty CP Mỹ Hưng Tây Nguyên (bao gồm: Vốn góp cổ đông Thác Mơ là 12 tỷ đồng, vốn vay NHPT Lâm Đồng 48 tỷ đồng), tiếp tục thực hiện dự án thủy điện Đại Nga.
- Công ty cũng tiến hành triển khai bước nghiên cứu khả thi dự án thủy điện Darklung-2 và các dự án khác.

c. Kế hoạch mua vật tư dự phòng chiến lược

0,6 tỷ đồng

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

- Tập trung làm tốt công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, khắc phục các thiếu sót, khiếm khuyết trên thiết bị nhằm hạn chế tối đa các sự cố chủ quan xảy ra, trong đó tập trung vào công tác đào tạo, quản lý kỹ thuật, nâng cấp thiết bị.
- Theo sát diễn biến tình hình khí tượng thủy văn, đặc biệt trong mùa mưa lũ; Tính toán và phối hợp Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia lập kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa, kết hợp xả lũ an toàn và tích nước hồ hợp lý.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và bố trí nhân sự hợp lý giữa các đơn vị nhằm phát huy tối đa nguồn nhân lực hiện có của Công ty.
- Xây dựng ngày càng hoàn chỉnh hệ thống các quy chế, quy trình, định mức phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức quản lý tài sản đất đai, lòng hồ, lập dự án quy hoạch để tiến hành khai thác có hiệu quả đất đai, lòng hồ thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty.
- Triển khai hợp đồng vay vốn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án thủy điện Đại Nga.

Đại hội cổ đông thường niên 2013

- g. Phát huy hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào mọi mặt hoạt động SXKD; Đẩy mạnh thực hiện xây dựng văn hóa doanh nghiệp Công ty.
- h. Thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất so với kế hoạch; Tiết kiệm điện tự dùng trong công tác sản xuất điện và chiếu sáng công cộng.
- i. Phối hợp Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBNV; Phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2012; mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2013 của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ, Tổng Giám Đốc Công ty báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC *ng*



Nguyễn Thanh Phú